

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8238/QĐ-HAN-KTr3- XPHC

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2026

| | |
|---|-----------------|
| CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI | |
| ĐẾN | Số: 29 |
| | Ngày: 29/5/2026 |
| Chuyển:..... | |

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH 14 ngày 13/06/2019;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 21/05/2026 tại Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội theo 3755/QĐ- HAN-KTr3 ngày 17/7/2025 của Trưởng thuế Thành phố Hà Nội về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 41891/QĐ-HAN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Trưởng Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra số 3 - Thuế Thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;

Mã số thuế: 0102287094

Địa chỉ: 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội;

Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102287094 cấp lần đầu ngày 30/03/2007, thay đổi lần thứ 36 ngày 07/08/2025.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thắng - Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc



2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT các hóa đơn của đơn vị không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí hóa đơn của đơn vị không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh, hạch toán thu nhập chưa đúng quy định.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a, Hình thức xử phạt hành chính:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 134,253,786 đồng - TM 4254.

- Tiền phạt đối với hành vi khai sai phụ lục giao dịch liên kết năm 2022, phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; mức phạt: 1,000,000 đồng - TM 4254.

*) Tổng tiền phạt: $134,253,786 + 1,000,000 = 135,253,786$ đồng – TM 4254

b, Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Tổng tiền thuế truy thu qua kiểm tra, số tiền: 671,268,932 đồng. Trong đó:

+ Thuế GTGT số tiền **83,165,644** đồng – TM 1701 (Năm 2023: 82,089,564 đồng, Năm 2024: 1,076,080 đồng).

+ Thuế TNDN số tiền **588,103,288** đồng – TM 1052 (Năm 2022: 562,370,033 đồng, Năm 2023: 23,253,459 đồng, Năm 2024: 2,479,796 đồng).

- Tiền chậm nộp, số tiền: 226,424,689 đồng theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế, cụ thể:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT: **26,273,242**- TM 4931

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN: **200,151,447**- TM 4918

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 26/05/2026. Yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 27/05/2026 đến ngày trước liền kề ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: **1,032,947,407** đồng (Một tỷ, không trăm ba mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, bốn trăm lẻ bảy đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Vũ Thắng là đại diện cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này và có trách nhiệm nộp số tiền truy thu, xử phạt và tiền chậm nộp tại điều 1 vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước Khu vực I (Cơ quan quản lý thu: Thuế thành phố Hà Nội).

Quá thời hạn 10 ngày, Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền thuế chưa nộp.

Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kiểm tra số 3; Phòng Quản lý Hỗ trợ Doanh nghiệp số 1 – TP Hà Nội để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu: VT; KTr3(03) (ĐTNgà).

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Tiến Minh



